

Số: 95/2018/QĐST-HNGĐ

*Đàm Đoi, ngày 19 tháng 6 năm 2018*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ việc dân sự thụ lý số: 276/2018/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 6 năm 2018 giữa:

*Người yêu cầu:*

1. Anh Võ Bảo X, sinh năm 1991.

Địa chỉ: ấp TH, xã NC, huyện DD, tỉnh Cà Mau.

2. Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1995.

Địa chỉ: ấp NC, xã NC, huyện DD, tỉnh Cà Mau.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; khoản 1, 2 Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2018.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Võ Bảo X và chị Nguyễn Thị M.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
  - Về hôn nhân: Anh Võ Bảo X và chị Nguyễn Thị M thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Võ Bảo X và chị Nguyễn Thị M thống nhất giao con chung tên Võ Thị Nhã L, sinh ngày 30/12/2013 cho chị Nguyễn Thị M tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Anh Võ Bảo X đồng ý cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 700.000 đồng đến khi con đủ 18 tuổi, thời điểm cấp dưỡng nuôi con tính từ ngày 19/6/2018. Anh Võ Bảo X có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án chậm thi hành khoản tiền trên, thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản lãi suất chậm thi hành theo mức lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng số tiền và thời gian chậm thi hành.

- Về tài sản: Anh Võ Bảo X và chị Nguyễn Thị M xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ: Anh Võ Bảo X và chị Nguyễn Thị M xác định không có.

3. Lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm: Anh Võ Bảo X và chị Nguyễn Thị M mỗi người phải chịu lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm số tiền 75.000 đồng. Anh Võ Bảo X đã nộp tạm ứng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm số tiền 150.000 đồng tại biên lai số 0010033 ngày 11/6/2018 và chị Nguyễn Thị M đã nộp tạm ứng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm số tiền 150.000 đồng tại biên lai số 0010034 ngày 11/6/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi, mỗi người được nhận lại 75.000 đồng.

Lệ phí cấp dưỡng nuôi con anh Võ Bảo X phải chịu 150.000 đồng (chưa nộp).

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- UBND xã NC, huyện ĐĐ;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Đầm Dơi;
- CCTHADS huyện Đầm Dơi;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Đặng Quốc Trọng**

